

Bản án số: 314/2024HSST
Ngày 07/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Hiệp

2. Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 313/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Công L, tên gọi khác: không. Sinh ngày 17/4/1998. ĐKKHKT: tổ dân phố L, thị trấn H, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quang H và bà Trần Thị M; Vợ là Nguyễn Thị H1 có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 48/2020/HSST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2021, nộp án phí tháng 7 năm 2020

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2024 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

* *Người chứng kiến:* Ông Trương Quốc D, sinh năm 1981, Trú tại: tổ 04, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 15/7/2024, tổ công tác của Công an phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực thuộc tổ 06 của phường thì phát hiện 01 thanh niên đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người thanh niên khai tên là Phạm Công L và tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng, 02 viên nén màu hồng đang được để trong lòng bàn tay trái. L khai nhận đây là ma túy “đá” và ma túy “hồng phiến” mang đi bán cho khách kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, thu giữ vật chứng, đồng thời tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11pro màu vàng, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất nghi là ma túy thu giữ của L như sau: Số chất tinh thể màu trắng hồng trong bì niêm phong ký hiệu T1 có khối lượng là 0,103 gam, lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định; Số viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu T1 có khối lượng là 0,215 gam, lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong ký hiệu T3 gửi giám định.

Hồi 20 giờ 05 phút ngày 15/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Công L tại tổ dân phố Luông, thị trấn H, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì

Tại bản kết luận giám định số 843/KL-KTHS ngày 23/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất tinh thể màu trắng hồng trong bì niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,103 gam. 02 viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu T3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,215 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Công L khai nhận: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 15/7/2024, L đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0588701716 của một người không quen biết gọi đến hỏi mua ma túy tổng hợp với giá 600.000 đồng và bảo L mang đến giao tại khu vực khách sạn Hải Âu thuộc phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên thì L đồng ý. Sau đó L đi bộ ra khu vực cầu Linh Nham thuộc thị trấn H, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về bán cho khách. Tại đây, L gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy bên trong chứa ma túy đá và ma túy hồng phiến với số tiền 400.000 đồng. Mua được ma túy, L cầm túi ma túy trong lòng bàn tay trái rồi bắt xe ôm đi xuống khu vực khách sạn Hải Âu thuộc phường Gia Sàng để bán cho khách có số điện thoại 0588.701.716. Tuy nhiên, L chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: 03 bì niêm phong ký hiệu T2, T3, T4; 01 bì niêm phong ký hiệu P2 bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã qua sử dụng. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án

Tại bản cáo trạng số 319/ CT-VKSNDTPTN ngày 23/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Công L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Công L khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Công L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

+ Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Công L từ 30 đến 36 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 05 triệu đồng.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu T2, T3, T4. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của bị cáo.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 15/7/2024, tại tổ 06, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, Phạm Công L có hành vi tàng trữ 0,318 gam Methamphetamine mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Phạm Công L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ. Nội dung các điều luật như sau:

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: "*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu từng bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm gương mà vẫn phạm tội. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, nhằm thu lời bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với các bì niêm phong ký hiệu T2, T3, T4 bên trong chứa ma túy, vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, L khai mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Linh Nham, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này cho nên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Trong vụ án này L khai liên lạc với người bán ma túy qua số điện thoại 0588.701.716. Quá trình điều tra xác định anh Phạm Minh Tuấn đứng tên đăng ký số điện thoại trên nhưng anh Tuấn khai đã rút sim đi từ 2023, không sử dụng số này nữa nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ xử lý đối với anh Tuấn.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố: bị cáo Phạm Công L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt: Xử phạt Phạm Công L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2024. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: bì niêm phong ký hiệu T2, T3, T4.

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, số Imei 353844103961227 của bị cáo đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu P2.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 24 ngày 06/11/2024 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tú Xuân